

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HÀ NỘI
Năm 2018

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội**
- Giấy chứng nhận ĐKDN số 0100106803 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 08 tháng 12 năm 2015.
- Vốn điều lệ: 145.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ trụ sở chính: số 24-26 phố Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 043.8253825; Fax: 043.8282601
- Email: thucphamhanoi@haprogroupp.vn
- Website: www.thucphamhanoi.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): HAF
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội là Doanh nghiệp cổ phần hóa từ Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội theo Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 18/4/2014 của UBND Thành phố Hà Nội;

Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội tiền thân là Công ty Thực phẩm Hà Nội được thành lập ngày 10/7/1957 và thành lập lại theo Quyết định số 490/QĐ-UB ngày 26/01/1993 của UBND Thành phố Hà Nội;

Ngày 23/8/2004, UBND Thành phố Hà Nội có Quyết định số 134/2004/QĐ-UB về việc chuyển Công ty Thực phẩm Hà Nội thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Thực phẩm Hà Nội;

Ngày 19/11/2012 UBND Thành phố Hà Nội có Quyết định số 5357/QĐ-UBND về việc chuyển Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Thực phẩm Hà Nội thành Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội;

Ngày 13/11/2014 UBND Thành phố Hà Nội có quyết định số 5965/QĐ-UBND Quyết định về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội;

Ngày 01/6/2015 UBND Thành phố Hà Nội có quyết định số 2449/QĐ-UBND Quyết định về việc chuyển công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội thành Công ty cổ phần.

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0100106803 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội đăng ký lần đầu ngày 30/6/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08 tháng 12 năm 2015.

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty gồm: Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt; Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản, Bán buôn, bán lẻ hàng Thực phẩm, công nghệ phẩm, kinh doanh bất động sản...

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

** Ngành nghề kinh doanh:*

Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội hoạt động trong 03 lĩnh vực chính là thương mại, sản xuất và đầu tư kinh doanh bất động sản, trong đó hoạt động cốt lõi là thương mại:

- Thương mại:

+ Siêu thị Seikamart: quy mô 1.000m² với hơn 10.000 mặt hàng thực phẩm và phi thực phẩm chất lượng cao tại tầng 1,2 Toà nhà TTTM Vân Hồ - 51 Lê Đại Hành. Seikamart là thương hiệu có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực bán lẻ, bán buôn, nhập khẩu và phân phối hàng Nhật Bản, Hàn Quốc trên thị trường Hà Nội.

+ Hệ thống bán lẻ: Công ty chú trọng đầu tư phát triển hệ thống bán lẻ hiện đại theo mô hình Haprofood: số 9 Lê Quý Đôn, 24 Trần Nhật Duật, 9-11 Ngõ Thổ Quan, 13 Hàn Thuyên...Hàng hóa bán lẻ đa dạng gồm các mặt hàng thực phẩm tươi sống, thực phẩm chế biến, đồ uống, bánh kẹo, phi thực phẩm, thực phẩm nhập khẩu cao cấp.

+ Hệ thống phân phối: làm đại lý chuyên phân phối các sản phẩm của các Nhà sản xuất như: Công ty Dầu thực vật Tường An, Công ty Dầu thực vật Tân Bình, Sữa Physiolac,...Các sản phẩm chính gồm: dầu ăn, bơ, sữa, bánh kẹo, đồ hộp, nem,...và các sản phẩm thực phẩm chế biến khác được phân phối tới các nhà hàng, các hệ thống siêu thị, chợ đầu mối trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Sản xuất: Công ty liên kết sản xuất các sản phẩm thực phẩm, thực phẩm chế biến có chất lượng cao, đảm bảo VSATTP, mang đậm hương vị truyền thống như: Giò lụa, giò bò, giò xào...

- Bất động sản đầu tư: nghiên cứu, quy hoạch phát triển hệ thống mạng lưới bán lẻ, triển khai dịch vụ, đầu tư, khai thác các cơ sở nhà đất nằm trong quy hoạch của Công ty. Khai thác cho thuê văn phòng, kho hàng,...Lập dự án, tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng các dự án và khai thác các dự án sau đầu tư, nâng cao hạ tầng thương mại bán lẻ của Công ty.

** Địa bàn kinh doanh:* Hoạt động kinh doanh chính của Công ty thực hiện trên địa bàn các quận nội thành của Thành phố Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

3.1 Mô hình quản trị doanh nghiệp:

Công ty Cổ phần Thực phẩm Hà Nội hoạt động theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng niêm yết, được chuyển đổi từ Công ty Nhà nước sang Công ty cổ phần khi thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Thực phẩm Hà Nội. Mô hình quản trị của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông

- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Ban Giám đốc điều hành
- Các Phòng ban chức năng
- Các Đơn vị trực thuộc

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý: (Sơ đồ kèm theo)

3.3 Các Công ty con, Công ty liên kết:

3.3.1 Các Công ty con:

a) Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Bắc Qua:

Địa chỉ: Số 19 Hàng Khoai, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 39290408

Fax: (024) 39290684

Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng)

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Đầu tư, xây dựng, kinh doanh kỹ thuật trung tâm thương mại; quản lý, khai thác, vận hành các dịch vụ trung tâm thương mại, văn phòng, kho hàng, gara ô tô; kinh doanh bất động sản...

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2018 là: 53% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Bắc Qua, tương đương 10.600.000.000 đồng.

Tình hình hoạt động: Hiện tại Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Bắc Qua vẫn đang trong quá trình thực hiện các thủ tục đầu tư, xây dựng dự án tại địa điểm 19 Hàng Khoai.

b) Công ty cổ phần Thương mại Lãng Yên:

Địa chỉ: Số 21 Trần Khánh Dư, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (024) 39727650

Fax: (024) 39727649

Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng (Bốn mươi tỷ đồng)

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: kinh doanh văn phòng cho thuê; xây dựng kinh doanh kỹ thuật hạ tầng trung tâm thương mại; quản lý, khai thác, vận hành các dịch vụ trung tâm thương mại, văn phòng, kho hàng, gara ô tô; kinh doanh bất động sản,...

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2018: 51% vốn điều lệ tương đương 20.400.000.000 đồng.

Tình hình hoạt động: Hiện tại Công ty CP Thương mại Lãng Yên đang thực hiện các thủ tục để triển khai đầu tư xây dựng dự án tại địa điểm 21 Trần Khánh Dư.

3.2.2 Các Công ty liên kết:

a) Công ty cổ phần Sản xuất kinh doanh Gia súc gia cầm:

Địa chỉ: KCN Hapro, Lệ Chi, Gia Lâm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 39726505

Fax: (024) 39726512

Vốn điều lệ: 47.250.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: sản xuất, chế biến thực phẩm, thực phẩm đông lạnh, suất ăn công nghiệp, thực phẩm đóng hộp; Giết mổ gia súc, gia cầm; bảo quản thực phẩm lạnh và cho thuê kho lạnh; sản xuất thu mua chế biến rau củ quả; kinh

doanh hàng nông sản, thực phẩm; xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm nông sản, thực phẩm chế biến...

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2018 là: 37,04% vốn điều lệ tương đương 17.500.000.000 đồng.

b) Công ty cổ phần Thực phẩm chức năng Hapro:

Địa chỉ: 153 Giảng Võ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 39290913

Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: bán buôn bán lẻ thực phẩm chức năng, kinh doanh môi giới bất động sản, kinh doanh nhà hàng, khách sạn....

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2018: 10% vốn điều lệ. Trong đó: đã góp bằng tiền mặt: 140.000.000 đồng.

c) Công ty cổ phần Ẩm thực Hà Nội:

Địa chỉ: 24-26 Trần Nhật Duật, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 36241309 Fax: (024) 36241309

Vốn điều lệ: 2.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động, Bán buôn đồ uống, Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán buôn, bán lẻ thực phẩm; Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...).

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2018: 20% vốn điều lệ tương đương 400.000.000 đồng.

d) Công ty cổ phần SXCB Thực phẩm Hà Nội:

Địa chỉ: 24-26 Trần Nhật Duật, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 32668073

Vốn điều lệ: 7.100.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Sản xuất các loại bánh từ bột; Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt; Chế biến và bảo quản rau quả; Sản xuất dấm các loại; Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn; Bán buôn thực phẩm; Bán lẻ lương thực, thực phẩm; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.

Tỷ lệ nắm giữ của Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội tại ngày 31/12/2018: 25% vốn điều lệ tương đương 1.775.000.000 đồng (trong đó đã góp bằng giá trị TSCĐ 1.073.049.254).

4. Định hướng phát triển:

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Tập trung phát triển ngành nghề kinh doanh thương mại là hoạt động cốt lõi của Công ty. Đầu tư chậm, chắc, có chiều sâu, có trọng tâm, không dàn trải; ưu tiên phát triển mạng lưới phân phối, bán lẻ tại khu vực nội thành Hà Nội và các khu vực có mức sống cao.

- Tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao đảm bảo thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng nguồn hàng (đặc biệt là hàng thực phẩm nhập khẩu, hàng Việt Nam chất lượng cao), mẫu mã sản phẩm và dịch vụ.

- Đẩy mạnh hoạt động phân phối, phát luồng hàng hóa một cách chuyên nghiệp có quy mô.

- Tận dụng mạng lưới, địa điểm đất hiện có để khai thác kinh doanh, theo lĩnh vực phù hợp. Nghiên cứu lập dự án chuyển đổi mục đích sử dụng hoặc nội dung kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả mạng lưới và tạo nguồn lực tài chính cho Công ty.

- Duy trì và phát triển số lượng công việc cho người lao động.

- Xây dựng thương hiệu có uy tín để chiếm thị phần trên thị trường, đưa thương hiệu Thực phẩm Hà Nội trở thành một trong những thương hiệu mạnh trong hoạt động phân phối bán lẻ.

II. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2018:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế:

| Chỉ tiêu | Kế hoạch | Thực hiện | % Hoàn thành |
|----------------------------|-----------------|------------------|---------------------|
| Doanh thu và thu nhập khác | 172 tỷ đồng | 193,745 tỷ đồng | 112,64% |
| Lợi nhuận trước thuế | 6 tỷ đồng | 4,38 tỷ đồng | 73,05 % |
| Lợi nhuận sau thuế | 4,8 tỷ đồng | 3,68 tỷ đồng | 76,81% |
| Thu nhập BQ | 6,5 tr.đ/ng/th | 7 tr.đ/ng/th | 107,69% |
| Cổ tức | 3% | | |

Năm 2018, Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội đã xác định nhiệm vụ trọng tâm, đưa ra các giải pháp thực hiện để tập trung, nỗ lực phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu được giao. Công ty đã xây dựng kế hoạch SXKD và giao chỉ tiêu tới từng Đơn vị trực thuộc trên cơ sở xác định lợi thế thương mại của từng địa điểm gắn với thực tế đạt được của các đơn vị, đảm bảo hiệu quả.

- Hoạt động bán lẻ: trong năm 2018, hoạt động bán lẻ của Công ty tiếp tục có nhiều cải tiến, xu hướng phát triển tốt hơn so với những năm trước: các địa điểm kinh doanh tương đối đồng đều về hình ảnh, nhận diện thương hiệu; hàng hóa phong phú và có chất lượng hơn; hoạt động kinh doanh đã có chuyển biến tích cực, doanh thu tăng trưởng dần qua các tháng và có lãi.

- Hoạt động phân phối, bán buôn của công ty có mức tăng trưởng khá. Hiện nay Công ty đang tiếp tục duy trì làm nhà phân phối các sản phẩm Dầu Tường An, Dầu Tân Bình, Sữa physiolac,... Công ty đã được đối tác Dầu Tường An giao làm nhà phân phối chính thức địa bàn quận Ba Đình.

- Hoạt động khai thác và quản lý mạng lưới: Năm 2018 Công ty đã khai thác được hầu hết các địa điểm mạng lưới của Công ty đang để trống. Công ty đã hoàn thành thủ tục cần thiết như quyết định giao đất, ký hợp đồng thuê đất đối với các địa điểm hết hạn hợp đồng và gia hạn hợp đồng thuê nhà đối với các địa điểm thuê nhà của nhà nước.

- Hoạt động đầu tư: dự án 26 Cao Thắng đã được khởi công xây dựng từ tháng 11/2017. Dự án đã hoàn thành vào tháng 01/2019. Hiện nay Công ty đang tiếp tục giải quyết Bãi xe thương binh lần chiếm trước mặt tiền của Dự án để sớm đưa Dự án vào khai thác.

- Hoạt động đầu tư tài chính: Hoạt động triển khai dự án của Công ty CP Thương mại Lãng Yên và Công ty CP Thương mại dịch vụ Bắc Qua đến nay chưa có tiến triển gì, riêng Công ty CP Bắc Qua vẫn đang thực hiện thủ tục để tăng vốn điều lệ Công ty. Công ty CP Sản xuất KD gia súc gia cầm hoạt động có nhiều tiến triển nhưng chưa có nhiều khởi sắc. Công ty CP Sản xuất KD thực phẩm tổng hợp là đơn vị được tái cơ cấu từ Xí nghiệp SX chế biến thực phẩm tổng hợp của Công ty hoạt động gặp rất nhiều khó khăn, cổ đông chính của Công ty hiện cũng không quan tâm đầu tư phát triển nên Công ty vẫn đang hoạt động cầm chừng. Do vậy các khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty không phát huy hiệu quả.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban Điều hành:

a) **Ông Ngô Đức Long:** Giám đốc Công ty

Ngày tháng năm sinh: 5/8/1969 Nơi sinh: Hưng Yên

Quốc tịch: Việt Nam

Giấy CMND số: 033069000514 Ngày cấp: 13/10/2015 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi ĐKKH thường trú: Số 120 Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ kinh tế; Thạc sỹ Luật

Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2018: 2.465.000 cổ phần chiếm

17% vốn điều lệ, trong đó: Đại diện sở hữu phần vốn Nhà đầu tư chiến lược Công ty

cổ phần Tập đoàn Vàng bạc Đá quý DOJI: 2.465.000 cổ phần, chiếm 17% vốn điều lệ;

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

b) **Ông Chu Việt Cường** - Phó Giám đốc Công ty

Ngày tháng năm sinh: 03/8/1980 Nơi sinh: Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Giấy CMND số: 012195462 Cấp ngày: 06/3/2014 tại Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 47 ngõ 23 phố Phan Phù Tiên, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế; Cử nhân Luật.

Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2018: 1.451.600 cổ phần, chiếm 10,011% vốn điều lệ

Trong đó: - Sở hữu cá nhân: 1.600 cổ phần, chiếm 0,011% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu phần vốn của Tổng công ty Thương mại Hà Nội:
1.450.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

c) **Bà Lê Thị Ngọc Diệp** – Phó Giám đốc

Ngày tháng năm sinh: 13/02/1969

Quốc tịch: Việt Nam

Giấy chứng minh nhân dân: 011292592, Cấp ngày 10/10/2003, tại Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 35 B3 An Dương, phường Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc Công ty

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2018: 2.100 cổ phần, chiếm 0,014% vốn điều lệ

Trong đó: Sở hữu cá nhân: 2.100 cổ phần, chiếm 0,014% vốn điều lệ

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

d) **Ông Vũ Tuấn Anh** – Phó Giám đốc

Ngày tháng năm sinh: 15/08/1976

Quốc tịch: Việt Nam

Giấy chứng minh nhân dân: 011820205, Cấp ngày 07/10/2005, tại Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà 1 ngách 1 ngõ 115 Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: - Cử nhân Đại học Kinh tế Quốc dân ngành Tài chính Ngân hàng

- Thạc sỹ Đại học Kinh tế Quốc dân ngành Tài chính Ngân hàng

Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc Công ty

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2018: 0 cổ phần

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: Không

2.2 Những thay đổi trong Ban Điều hành:

Trong năm 2018, Công ty không có sự thay đổi nhân sự trong Ban Điều hành

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên bình quân năm 2018: 112 người

Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: Công ty vẫn duy trì, đảm bảo đầy đủ chế độ đối với người lao động theo quy định của Pháp luật lao động. Thực hiện đầy đủ chế độ xét và khen thưởng các danh hiệu thi đua. CBCNV được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp,...theo quy định. Thu nhập bình quân NLD năm 2018 của Công ty đạt 7.000.000 đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2018, Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội đầu tư vốn vào 05 Công ty cổ phần với tổng số tiền 50.579.482.255 đồng.

Trong đó:

- Đầu tư vào Công ty con: 31.466.433.001 đồng

- Đầu tư vào Công ty liên kết: 19.113.049.254 đồng

| TT | Tên Công ty | Tỷ lệ (%) | Số tiền |
|----|---|-----------|----------------|
| 1 | Công ty cổ phần Dịch vụ Thương mại Bắc Qua | 53 | 10.600.000.000 |
| 2 | Công ty cổ phần Thương mại Lãng Yên | 51 | 20.866.433.001 |
| 3 | Công ty cổ phần Sản xuất kinh doanh gia súc gia cầm | 37,04 | 17.500.000.000 |
| 4 | Công ty cổ phần Thực phẩm chức năng Hapro | 10 | 140.000.000 |
| 5 | Công ty cổ phần Ẩm thực Hà Nội | 20 | 400.000.000 |
| 6 | Công ty cổ phần SXCB Thực phẩm Hà Nội | 25 | 1.073.049.254 |

3.2 Kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết năm 2018:

DVT: triệu đồng

| TT | Tên Công ty | Tổng doanh thu | Tổng chi phí | LN trước thuế TNDN | LN sau thuế TNDN | LN sau thuế chưa PP |
|----|---------------------------------------|----------------|--------------|--------------------|------------------|---------------------|
| 1 | Công ty CP TM Lãng Yên | 5.592 | 4.543 | 1.049 | 780 | 884 |
| 2 | Công ty CP DV TM Bắc Qua | 2.185 | 2.043 | 142 | 142 | (19.002) |
| 3 | Công ty CP SXKD Gia súc gia cầm | 3.117 | 4.899 | (1.782) | (1.782) | (35.517) |
| 4 | Công ty CP Ẩm thực Hà Nội | 6.118 | 5.862 | 313 | 200 | 200 |
| 5 | Công ty cổ phần SXCB Thực phẩm Hà Nội | 612 | 1.481 | (860) | (860) | (1.220) |

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

DVT: triệu đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2017 | Năm 2018 | % tăng giảm |
|--------------------------------------|----------|----------|-------------|
| 1. Tổng giá trị tài sản | 223.425 | 213.559 | 95,6% |
| 2. Doanh thu thuần | 180.490 | 192.751 | 106,8% |
| 3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 10.215 | 1.406 | |

| | | | |
|------------------------------|--------|-------|--------|
| 4.Lợi nhuận khác | 2.119 | 2.706 | 127,7% |
| 5.Lợi nhuận trước thuế | 12.334 | 4.112 | |
| 6.Lợi nhuận sau thuế | 11.414 | 3.147 | |
| 7.Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 1,5% | | |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| Các chỉ tiêu | Năm 2017 | Năm 2018 | Ghi chú |
|--|----------|----------|---------|
| <i>1- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn | 2,26 | 2,68 | |
| + Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn | 1,89 | 2,23 | |
| <i>2- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,34 | 0,31 | |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 0,53 | 0,46 | |
| <i>3- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân | 8,9 | 11,67 | |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 0,81 | 0,90 | |
| <i>4- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 6,32 | 1,63 | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 7,79 | 2,15 | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 5,11 | 1,47 | |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | 5,66 | 0,73 | |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 14.500.000 cổ phần

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông Tổng công ty Thương mại Hà Nội-CTCP nắm giữ: 7.477.200 cổ phần chiếm tỷ lệ 51,57% vốn điều lệ.

- Cổ đông chiến lược: 01 cổ đông - Công ty cổ phần Tập đoàn vàng bạc Đá quý DOJI nắm giữ 3.190.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 22% vốn điều lệ.

- Công ty Cổ phần chứng khoán Phó Wall nắm giữ 2.464.000 cổ phần chiếm 17% vốn điều lệ.
- Cổ đông khác nắm giữ 1.368.800 cổ phần chiếm 9,43% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 3.206.900 cổ phần chiếm tỷ lệ 22,137% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Số lượng cổ phần của nhà đầu tư chiến lược: 3.190.000 cổ phần
 - + Số lượng cổ phần CBCNV cam kết làm việc lâu dài tại Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội: 19.900 cổ phần

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

Trong năm 2018, hoạt động quản lý điều hành Công ty luôn bám sát các chủ trương, định hướng theo các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Một số phương diện trong hoạt động thể hiện như sau:

- Hoạt động bán lẻ của Công ty tiếp tục có nhiều cải tiến, xu hướng phát triển tốt hơn so với những năm trước, doanh thu tăng trưởng dần qua các tháng, các địa điểm bán lẻ đều có lãi.
- Hoạt động phân phối, bán buôn trong năm 2018 có mức tăng trưởng khá. Công ty đã được đối tác Dầu Tường An giao làm nhà phân phối chính thức địa bàn quận Ba Đình.
- Hoạt động khai thác và quản lý mạng lưới: năm 2018 công ty đã khai thác được hầu hết các địa điểm mạng lưới của Công ty đang để trống.
- Hoạt động đầu tư: Dự án 26 Cao Thắng đã khởi công xây dựng từ tháng 11/2017, hoàn thành vào tháng 01/2019.
- Thực hiện tái cơ cấu một số đơn vị: tạm dừng hoạt động của Trung tâm phân phối hàng thực phẩm do hoạt động không hiệu quả.
- Thực hiện đầy đủ các chương trình, chỉ đạo của Tổng công ty theo các chương trình chung như Bình ổn giá, chương trình xúc tiến bán hàng vào các ngày Lễ, Tết ... thực hiện tốt công tác phục vụ Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018.
- Thực hiện tốt công tác VSATTP, phòng chống cháy nổ, giữ gìn vệ sinh trật tự ..

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

4.1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty luôn luôn ý thức được chức trách và nhiệm vụ được giao, hoạt động tích cực, nhất quán trong chỉ đạo, chủ động cùng Ban Giám đốc trong công tác điều hành mọi hoạt động của Công ty để thực hiện Kế hoạch SXKD mà ĐHĐCĐ đã phê duyệt. Với sự nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo Công ty đã giúp cho hoạt động bán buôn, bán lẻ có sự tăng trưởng so với năm 2017. Các hoạt động triển khai dự án, quản lý mạng lưới và một số hoạt động khác thực hiện tương đối tốt. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty đạt kết quả tương đối tốt.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành họp hoặc lấy ý kiến của các Thành viên HĐQT bằng văn bản các nội dung công việc trên cơ sở đề xuất của Công ty để phê duyệt và ban hành các Nghị quyết, Quyết định nhằm kịp thời chỉ đạo

Công ty triển khai thực hiện công việc, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã phê duyệt và ban hành 17 Nghị quyết

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Bám sát kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban Điều hành Công ty thực hiện công tác SXKD trên cơ sở mục tiêu, kế hoạch đề ra. Trong năm 2018, Ban điều hành Công ty đã thực hiện tốt các chủ trương từ Hội đồng quản trị thông qua việc nghiêm túc triển khai công việc theo đúng Nghị quyết/Quyết định được Hội đồng quản trị phê duyệt, đồng thời Ban Điều hành cũng chủ động, linh hoạt trong điều hành để hoạt động của Công ty phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và diễn biến chung của thị trường.

3. Kế hoạch, định hướng của HĐQT Công ty:

Năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty sẽ tập trung chỉ đạo Công ty triển khai thực hiện các nhiệm vụ cơ bản sau đây:

- Phê duyệt và chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty được ĐHĐCĐ Công ty thông qua được kịp thời và hiệu quả.

- Tiếp tục tích cực tìm kiếm các địa điểm phù hợp, có giá thuê hợp lý tại Hà Nội để phát triển mở rộng quy mô Chuỗi bán lẻ của Công ty.

- Tìm kiếm thêm các đối tác để làm nhà phân phối cho 01 - 05 sản phẩm cùng nhóm các sản phẩm Công ty đang phân phối.

- Nghiên cứu, xúc tiến công tác thị trường cho hoạt động xuất nhập khẩu.

- Tích cực tìm các giải pháp để giải phóng việc Bãi xe thương binh lấn chiếm trước mặt công trường Dự án 26 Cao Thắng. Tìm kiếm đối tác để cho thuê tài sản dài hạn thu tiền một lần từ 01 đến 02 căn thương mại và cho thuê ngắn hạn 04-05 căn thương mại đảm bảo nguồn vốn lưu động cũng như hiệu quả cho Công ty trong việc phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu 2019 được giao.

- Tiếp tục cơ cấu các Bộ phận phòng ban, đơn vị cho phù hợp với tình hình mới, nâng cao chất lượng nguồn lực con người để xây dựng bộ máy làm việc chuyên nghiệp từ các cấp. Tuyển dụng mới thêm một số cán bộ các vị trí để đảm bảo duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh cốt lõi của Công ty.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị Công ty:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết |
|-----|-----------------------|--------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Tiến Vượng | Chủ tịch HĐQT Công ty | 25,567% |
| 2 | Bà Lương Thị Khánh | Thành viên HĐQT | 10,024 % |
| 3 | Ông Ngô Đức Long | Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty | 17% |

| | | | |
|---|--------------------|--|---------|
| 4 | Ông Chu Việt Cường | Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty | 10,011% |
| 5 | Bà Phạm Diễm Hoa | Thành viên HĐQT | |

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt và ban hành 17 Nghị quyết. Trong đó có một số Quyết định/Nghị quyết quan trọng như:

- Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 02/1/2018 Phê duyệt số liệu bàn giao sang Công ty CP SXCB Thực phẩm Hà Nội

- Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT ngày 31/01/2018 thông qua việc ký hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TNHH Indovina (IVB)

- Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 31/01/2018 thông qua việc thành lập phòng Tổ chức Hành chính trên cơ sở sáp nhập phòng Hành chính Tổng hợp và phòng Tổ chức Nhân sự Công ty.

- Nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 25/5/2018 chấp thuận xác nhận một số nội dung theo yêu cầu tại văn bản số 12380/STNMT-CCQLDD để hoàn thiện hồ sơ đất đai với địa điểm 61 Lương Ngọc Quyến.

- Nghị quyết số 16/NQ-HĐQT ngày 27/09/2018 Thông qua phương án khai thác kinh doanh dự án “Cửa hàng thương mại dịch vụ Đồng Xuân” tại 26 Cao Thắng, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Tổng số cuộc họp năm 2018: 10 cuộc họp

Trong đó: - Cuộc họp trực tiếp: 03 cuộc họp

- Cuộc họp thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: 10 cuộc họp

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ (%) | Lý do không tham dự |
|-----|-----------------------|---|---------------------|-----------|--|
| 1 | Ông Nguyễn Tiến Vượng | Từ 01/01 đến 31/12/2018 Chủ tịch HĐQT | 10 | 100 | |
| 2 | Bà Lương Thị Khánh | Từ 01/01 đến 31/12/2018 Thành viên HĐQT | 10 | 100 | |
| 3 | Ông Ngô Đức Long | Từ 01/01 đến 31/12/2018 Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty | 10 | 100 | |
| 4 | Ông Chu Việt Cường | Từ 01/01 đến 31/12/2018 Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty | 10 | 100 | |
| 5 | Bà Phạm Diễm Hoa | Từ 01/01 đến 31/12/2018 Thành viên HĐQT | 5 | 50 | - Bận không tham dự cuộc họp - Không gửi phiếu biểu quyết |

2. Ban Kiểm soát Công ty:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

| Stt | Ban Kiểm soát | Chức vụ | Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết |
|-----|---------------------|----------------------|-----------------------------------|
| 1 | Bà Trần Diệu Thúy | Trưởng Ban kiểm soát | 6% |
| 2 | Bà Trương Thị Nga | Thành viên BKS | 0,021% |
| 3 | Ông Nguyễn Thế Vinh | Thành viên BKS | 5% |

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Xem xét và thẩm định báo cáo tài chính hàng kỳ (Quý, sáu tháng, chín tháng và cả năm) của Công ty, tư vấn và hướng dẫn công tác quản lý, công tác hạch toán kế toán phù hợp với chế độ và Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Thực hiện kiểm soát công tác quản lý tài chính và hạch toán kế toán của Công ty.

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT Công ty.

- Hàng tháng, hàng quý Ban kiểm soát đã tiến hành họp định kỳ.

Qua quá trình kiểm tra, giám sát tình hình thực tế về hoạt động SXKD của Công ty, Ban kiểm soát đã đưa ra các đề xuất, kiến nghị đối với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty nhằm đưa ra các giải pháp tổ chức kinh doanh nhằm thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2018 đề ra.

Các cuộc họp của Ban Kiểm soát: tổng số cuộc họp năm 2018: 04 cuộc họp

| Stt | BKS | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ (%) | Lý do không tham dự |
|-----|---------------------|----------------------|---------------------|-----------|---------------------|
| 1 | Bà Trần Diệu Thúy | Trưởng Ban kiểm soát | 4 | 100 | |
| 2 | Bà Trương Thị Nga | Thành viên BKS | 4 | 100 | |
| 3 | Ông Nguyễn Thế Vinh | Thành viên BKS | 4 | 100 | |

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát:

- Thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty năm 2018:

| STT | Chức danh | Số lượng | Mức thù lao (đồng/người/tháng) |
|-----------|--------------------------|----------|--------------------------------|
| I | Hội đồng quản trị | 5 | |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 5.000.000 |
| 2 | Ủy viên HĐQT | 4 | 3.000.000 |
| II | Ban kiểm soát | 3 | |

| | | | |
|---|--------------------------|---|-----------|
| 1 | Trưởng Ban Kiểm soát | 1 | 2.000.000 |
| 2 | Thành viên Ban Kiểm soát | 2 | 1.000.000 |

- Mức lương của Ban Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty năm 2018:

| STT | Chức danh | Số lượng | Mức lương (đồng/người/tháng) |
|-----|------------------------|----------|---------------------------------|
| 1 | Giám đốc Công ty | 1 | 25.000.000 |
| 2 | Phó Giám đốc Công ty | 3 | 18.000.000 |
| 3 | Kế toán trưởng Công ty | 1 | 16.000.000 |

VI. Báo cáo tài chính 2018:

1. Ý kiến kiểm toán

1.1. Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

- Tại thời điểm 31/12/2018, một số khoản phải thu khách hàng có giá trị là 1.851.257.293VNĐ đã quá hạn thanh toán trên 03 năm. Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty chưa bao gồm bất kỳ khoản điều chỉnh nào liên quan đến việc lập dự phòng phải thu cho các khoản này;

- Như đã trình bày tại Báo cáo kiểm toán cho Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017, tại thời điểm 31/12/2018, một số khoản phải thu về cho vay ngắn hạn đã quá hạn thanh toán (trình bày chi tiết tại Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng, phần V, mục 4). Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty chưa bao gồm bất kỳ khoản điều chỉnh nào liên quan đến việc lập dự phòng giảm giá cho các khoản thu này. Trong năm, Công ty đã trích lãi dự thu đối với các khoản phải thu về cho vay ngắn hạn trên với số tiền là 547.812.500 đồng.

- Trong năm 2018, trên sổ sách của Công ty CP TMDV Bắc Qua không phát sinh nghiệp vụ ghi nhận công nợ với Công ty TNHH Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp Delta. Tại 31/12/2018, số dự công nợ phải trả Công ty này bao gồm: “Phải trả người bán dài hạn” là 19.773.253.570 đồng; “Chi phí phải trả dài hạn” là số tiền lãi chậm trả với số tiền: 8.919.671 đồng. Số nợ gốc là 19.773.253.570 đồng tại ngày 31/12/2017 đã được Công ty CP TMDV Bắc Qua và Công ty TNHH Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp Delta đối chiếu và xác nhận để phục vụ cho việc lập Báo cáo tài chính năm 2017. Tại thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán cho năm tài chính 2018, hai bên vẫn chưa xác nhận lại số công nợ phải trả và số lãi chậm trả tại thời điểm ngày 31/12/2018. Kiểm toán viên đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế nhưng vẫn không thể khẳng định được tính hiện hữu và đầy đủ của khoản công nợ phải trả cho Công ty TNHH Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp Delta cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đối với Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018.

1.2. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu trên tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ” báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung

thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo Tài chính được kiểm toán năm 2018: Công ty đã báo cáo UBCK Nhà nước và công bố thông tin theo quy định.

XÁC NHẬN CỦA
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



Ngô Đức Long